Trước Khi Bị Hủy Hoại
Kalama tri ân đh Nguyễn Thị Ngọc Ánh ghi chép.
[01/01/2024 - 07:56 - anhlibrary]
Kinh […] thì đây là 6 bài mà Đức Phật đã chọn để mà thuyết giảng trong cái đêm đại hội thiên chúng. Chúng tôi nhắc lại thôi: Bài thứ nhất: là bài kinh […] Ngài Minh Châu dịch là Chánh xuất gia, bài kinh này dành cho người tham tánh, mình học rồi. Bài thứ hai: kinh tranh luận Kalahavivādasuttaṃ dành cho người dục tánh hay nộ tánh. Bài thứ ba: bài kinh những vấn đề to lớn Mahāviyūhasuttaṃ dành cho người độn tính, người tính si và ở đây chúng tôi cũng xin nói thêm, mấy ngày nay muốn nói hoài mà cứ quên, không có nhớ, đó là cái chữ Mahāviyūha và Cūḷaviyūha, rồi Mahāviyūha thì ở đây, hai chữ này nó có nghĩa là mặt trận nhỏ, mặt trận lớn, hoặc là chiến trường nhỏ, hoặc chiến trường lớn, cái chữ viyūha. Nhưng mà Ngài Minh Châu dịch là những vấn đề, Ngài dịch là những vấn đề nhỏ, những vấn đề lớn, nhưng mà chữ viyūha mà tôi được biết chữ viyūha có nghĩa là cái mặt trận hay chiến trường, chưa có đánh nha, chỉ mới có dàn quân ra thôi, cái quy mô của hai chiến trường đó là chữ viyūha. Nói tới đây tôi nhớ một chuyện tào lao: có một cặp vợ chồng trẻ mới lấy nhau thì, nó tào lao nhưng nó cũng có cái nội dung cần thiết, mới lấy nhau thì bàn với nhau sẽ đi đến thăm ông bác ở trong dòng họ bởi vì vợ chồng ông bác sống với nhau mấy chục năm sống rất là hạnh phúc, thì hai vợ chồng trẻ này muốn đến để mà tranh thủ thời gian tuần trăng mật để đến học hỏi kinh nghiệm hôn nhân của ông bác, thì đến hỏi ông bác vậy chớ tụi cháu mới lấy nhau mà ngại quá, tuổi trẻ thì trẻ người non dạ, thì nhiều khi nông nổi, bồng bột vậy đó rồi sợ gây gổ, rồi rạn nứt, đổ vỡ không có tốt, uổng đời vậy thôi, cho nên xin bác chỉ dạy kinh nghiệm làm sao mà có thể sống với nhau được mấy chục năm mà cơm lành canh ngọt vậy đó, thì ông bác nói nó chỉ có một bí quyết thôi, cái chuyện nào lớn thì bác giải quyết, còn chuyện nào nhỏ thì vợ bác giải quyết, thì mấy đứa cháu nó hỏi vậy chớ chuyện nào lớn, chuyện nào nhỏ thưa bác, thì ổng nói cái gì lớn hay nhỏ là do bả quyết định, các vị có nghe không? tức là chuyện lớn bác giải quyết, chuyện nhỏ thì bả giải quyết, nhưng mà chuyện lớn hay nhỏ thì cái người quyết định lớn nhỏ chính là bả, nói chung quy là ổng là người sợ vợ. Ý ổng khuyên thằng cháu nên sợ vợ chắc ăn nhất, sợ vợ sống lâu, Việt Nam có câu đó sợ vợ là sống lâu, thì ở đây mới nghe qua thì tưởng câu chuyện đó là câu chuyện tào lao, chuyện cười nhưng thật ra nó cũng là nội dung của hai bài kinh này, thì ra đó cái rắc rối ở đời nầy là do mình thôi, thì cũng giống như hồi nãy ông bác nói chuyện lớn thì bác giải quyết, chuyện nhỏ thì bà xã bác giải quyết, nhưng mà lớn hay nhỏ là do bả thì mình phải nhìn nhận rằng, trong mỗi con người của mình có một ông thánh và có một con ma, ông thánh ổng coi chuyện gì cũng xuề xòa hết, nhưng mà cái con ma trong mình đó thì nó mới thổi phồng lên, chuyện này chuyện kia, trong kinh gọi là […] hay […] là chỗ đó, tự con ma đó, nên ai trong người cũng có một con ma và cũng có một ông thánh là ở chỗ đó, nói tới câu đó tôi lại nhớ Tây có câu cũng hay tức là mình sống ở đời trong cái phép đối nhân xử thế, trong cái phép mà nhìn người để mà sống thì "thủy thác thanh ắt vô ngư": nước trong quá thì không có cá, xét quá thì không có người, cho nên Tây có một câu đó là hãy nhớ rằng ông thánh nào cũng có một quá khứ và cái kẻ gian nào cũng có một tương lai, không biết quý vị có nghe câu này không ông thánh nào cũng có một quá khứ và cái kẻ gian nào nó cũng có một tương lai, không biết quý vị có nghe kịp cái câu này không? ông thánh nào cũng có một quá khứ và cái kẻ gian ác nào thì nó cũng có một cái tương lai nói như vậy có nghĩa là mình nhìn đời bằng một nhận thức như vậy đó thì mọi chuyện nó sẽ suôn thôi, bây giờ thánh thì thánh ổng cũng có quá khứ trời ơi, mà cái kẻ trời ơi nào bây giờ đó thì biết đâu nó cũng có một

tương lai là ông thánh nhờ sống nghĩ vậy. Cho nên chúng tôi nhắc lại cái tựa kinh của bài kinh Mahāviyūha và Cūḷaviyūha là mặt trận nhỏ và mặt trận lớn, thì bây giờ sướng lắm, bà con cứ dùng google thôi, chứ mình không có phải vì nghe kẻ nào khác cho nên trong 6 cái ân đức của Pháp Bảo […] có nghĩa là giáo pháp Đức Thế Tôn có nội dung tự mình nhìn thấy, chứ giáo pháp của Ngài không có cái chuyện mà ông ăn mà bà no, người này tu, mà người kia đắc không có […] tự mình thể nghiệm thân chứng, chứ không phải người khác và cái thứ 6 là […] tức là cái đạo giải thoát là chỉ có người trí mới có thể nhận thức được, chứ còn mà đến với đạo bằng cái cõi lòng vô minh, tăm tối, mù mịt, hắc ám thì không có cách chi, không có cách chi mà có thể thấy được đạo, cho nên 6 cái ân đức đặc biệt của pháp bảo trong đó có 2 điều […] phải tự mình chứng ngộ và cái thứ 6 đó là […] tức là cái đạo này chỉ do người trí chứng ngộ, [5:56]
[16/01/2024 - 05:15 - anhlibrary]
nhưng mà ngày hôm nay chúng ta có thêm một cái nữa là Phật pháp có thể nhờ cậy đến internet nữa, nếu tự mình không thể chứng ngộ được, tự mình cũng không phải là người trí thì mình có thể nhờ google. Cho nên ông Chế Lan Viên khi còn sống, ông nói thế này, nếu ta không phải là người tài hoa thì ta có thể sử dụng tài liệu, đó là lý do là vậy đó. Chúng ta đã học bài kinh "Chánh xuất gia" cho người dục tính, cái bài kinh tranh luận cho cái người ngộ tánh, cái bài kinh "Mặt trận lớn" cho cái người độn tính, mặt trận nhỏ, gọi là đại chiến trường, tiểu chiến trường, mặt trận nhỏ dành cho người đảng tính, người tính tầm bài kinh con đường mau chóng, con đường tốc hành đó giành cho người nộ tánh và hôm nay chúng ta sẽ học bài kinh Purābhedasattaṃ Ngài Minh Châu dịch là kinh trước khi hủy hoại nhưng mà trong chú giải thì giải thích như thế này, bài kinh này là bài kinh chết, bài kinh trước khi chết, chuyện phải làm trước khi chết, cho nên tôi có thể dịch bài kinh này là bài kinh tư lương hay là bài kinh tử sàn hay bài kinh tư lương có chú giải thì thế này bài kinh Purābhedasuttaṃ tức là […] thân xác tan rã […] là cái chuyện cần phải làm […} cái chuyện cần phải làm trước khi chết, nói đến chữ sàng tôi mới nhớ: sàng đây là giường, tử sàng là giường chết, hoặc là tàu có một câu là "cữu bệnh tiền sàng vô hiếu tử" tức là sao?, có nghĩa là mình bệnh ít ít thì con cháu nó thăm, còn bệnh lâu quá thì nó dọt nó trốn hết, nhất là tiêu tiểu tại chỗ, hôi hám, không tiền, không bạc, chết không để lại gì cho tụi nó, nó bỏ đi mất, cho nên "cữu bệnh tiền sàng vô hiếu tử" bệnh lâu quá, ngay chữ tiền sàng tức là trước giường bệnh hoặc là giường chết không có thằng nào tới lui hết trơn, nên bên Mỹ nó có nhiều trường hợp đau lòng lắm, nổi hứng lên để di chúc cho con, giao nhà, giao đất cho con tưởng nó sẽ thương mình, nhưng mà sai, mình còn cầm trong tay thì nó còn lui tới, chứ cái kiểu mà không có cầm cái gì hết là nó bỏ mình ngay, "cữu" là lâu chứ không phải "cử", "cữu" giống như vĩnh cữu, trường cữu, "cữu bệnh tiền sàng vô hiếu tử" hoặc là một chữ nữa ở bên Âu Mỹ họ kêu cái võng của mình là "thằn sàng", thằn là sợi dây, "thằn sàn" là cái võng, cái giường được sử dụng bằng cách là treo dây, gọi là "thằn sàn" là cái võng. Tức là lúc bấy giờ Đức Thế Tôn quan sát nhìn thấy trong thiên chúng có một nhóm thiên chúng có cùng suy nghĩ như sau […] mình gần đi rồi, mình sắp chết, mà bây giờ cái việc khẩn cấp mình cần làm là cái gì, đó, mình gần đi, mình chết rồi, cái chuyện mình phải làm là cái gì? Các vị có biết một chuyện đó là ở cõi người mình, mình mang thân nhân loại thì thôi mình bệnh hoạn, sanh ly tử biệt mất mát đủ thứ mà mình còn không thèm tu, còn ở trên cõi trời nó sống mấy chục triệu năm mà coi như muốn là được, muốn là được, đi mây về gió, lúc nào cũng sống trong một cảm giác mát lạnh và thơm ngát, mát lạnh mà thơm ngát, cái gì nghe, cái gì nhìn cũng xuất sắc hết cho nên nó càng khó tu tới lúc mà họ nhận ra được rằng họ sắp chết thì cảm giác đó rất là kinh hoàng lắm, các vị có biết không? hôm

qua, hôm kia chúng tôi có nói một chuyện đó là cái mê nó càng lớn thì cái sợ, cái đau nó càng lớn, cái vui mà càng lớn thì cái khổ nó càng lớn, cái lạc nó càng lớn thì cái khổ càng lớn, nó kỳ như vậy. Cho nên ở bên thiền chỉ, ở tứ thiền thì hành giả lìa bỏ khổ và lạc là chỗ đó, bởi vì khi mà không còn lạc là không còn khổ nữa chỉ còn định và xả thôi. Ở bên thiền chỉ, tứ thiền chấm dứt lạc và khổ bởi vì hai ông này là một cặp, bên thiền quán mà mình chứng đến nhị đạo [...] thì mình giảm nhẹ được dục ái và sân, bởi vì sao? là vì hai ông này là một cặp, cái khổ và lạc là một cặp cảm thọ còn dục ái và sân nó là một cặp phiền não mà cái cặp này nó không có lìa nhau ngay cả tầng nhị đạo là cái cặp này nó đã được giảm nhẹ, rồi đến tầng tam quả [...] A Na Hàm thì cái cặp này được là triệt tiêu dứt điểm, có nghĩa là vị A Na Hàm không còn dục ái và sân nữa, đây là một chuyện rất là quan trọng, chúng tôi muốn nhấn mạnh, nói đi nói lại chỗ này nha. Khổ và lạc là một cặp, hễ lúc nào có lạc là có khổ còn mình mê cái ngọt có nghĩa là mai này mình gặp cái đắng thì mình chịu không thấu, làm ơn nhớ dùm cái câu đó, cho nên đối với tôi mấy năm nay đó là câu thần chú, hễ còn mê cái ngọt thì đến hồi gặp cái đắng chịu không nỗi, hễ còn lụy trong cái lạc thì gặp cái khổ chịu không nỗi cho nên tới thiền chỉ người ta dẹp được khổ lạc bởi vì hai cái này là một cặp và đây là một cặp cảm thọ, rồi qua tới thiền quán cũng vậy ở cái tầng nhị đạo người ta phải dẹp, người ta phải làm giảm nhẹ dục ái và sân vì hai cái nầy là một cặp, là tại sao? Vì còn mê trong 5 cảnh dục thì tự nhiên là mình còn cái tâm bất mãn rồi lên cái tầng tam quả là phải dứt hẳn, đây là chuyện rất là quan trọng. Đối với tôi nếu kiếp sau tôi sanh ra mà kêu tôi đời là vô thường thì tôi không có sợ mà nói như vầy tôi sợ, chỉ cần nói với tôi hai câu này thôi: con hãy nhớ rằng lạc ở đâu thì khổ ở đó, còn thích tiếng khen thì sẽ còn bị khổ về tiếng chê, đấy, con nhớ chỗ đó, hễ còn có dục ái, còn có bất mãn, còn có sân, chỉ nói vậy tôi mới sợ chứ còn cứ nói đời là phù du, danh lợi là ảo hóa, là sương khói là phù vân tôi nghe tôi không có ngán, nói cụ thể tôi mới sợ, cho nên cái chuyện ở đây là chuyện bửa nay chúng ta học bài kinh Purābhedasuttaṃ chuyện phải làm trước khi chết, tại sao chúng tôi nói cái này bởi vì trong kinh nói rằng có một vị thiên tử tức là một tiên ông, một đại tiên ông dắt 1000 cô tiên đi hái hoa trên vườn tiên, thì 500 cô ở trên, 500 cô ở dưới sao ông chờ hoài không thấy hái hoa liệng xuống thì ông nhìn lên thấy 500 cô kia chết mất rồi, trên cõi trời thì họ chết họ không để lại xác như mình, họ tan biến như khói vậy, ổng mới dựt mình ổng nghĩ là họ đi đâu rồi? Thì biết là họ chết hết rồi họ bị đọa địa ngục hết rồi, mấy chục năm chỉ hưởng mà không có tu thì ổng mới nhìn xuống 500 cô bên cạnh ổng dưới gốc cây thì ổng biết 500 cô này cũng sắp chết và cũng sẽ đi về địa ngục mà trên cõi trời tuổi thọ của họ xem xem với nhau không giống như mình dưới đây, mình dưới đây cái người 70 tuổi mà chết thì chưa chắc người 80 tuổi sẽ chết mà trên cõi trời thì khác, trên cõi trời cái tuổi nó xem xem nhau, hễ anh đi thì tôi cũng gần rồi đó, cái vị thiên tử nầy nhìn thấy 500 cô đã đi, 500 cô thì sắp đi đều đi về địa ngục, thì vị này nghĩ tới mình, mình còn bao lâu nữa, thì vị này quan xét thì biết rằng mình cũng sắp đi và sẽ đi địa ngục, cho nên vị này trong một cảm giác kinh hoàng, rất là kinh hoàng, vị này mới xuống hầu Phật, mà hên lúc đó Đức Phật còn. Xuống hầu Phật thì Ngài giảng cho nghe một câu kệ ngắn, nội dung là thất giác chi, vị này sau khi nghe xong bài kệ ngắn thôi, có mấy hàng thôi, vị này chứng quả Tu Đà hoàn, quý vị biết rồi, chứng tu đà hoàn thì vĩnh viễn bất đọa, chứng Tu Đà Hoàn xong thì vị này từ trần và sanh lại trong một cái thân mới, thì bài kinh này, cái câu chuyện không phải nằm trong bài kinh này, nhưng mà chúng ta hoàn toàn có thể sử dụng, để chúng tôi định nghĩa chữ Purābheda chuyện cần phải làm trước khi chết là như vậy và phải nhớ rằng cái chữ trước khi chết nó quan trọng lắm bởi vì sao? Bởi vì chữ trước khi chết nó có nhiều cách hiểu. Có người họ nói trước khi chết là

cận tử, là hấp hối, là trên giường bệnh, nhưng mà trên tinh thần Phật pháp rốt ráo mà nói thì bất cứ ai trong chúng ta hiện giờ cũng có thể đang ở trong cái giây phút gần chết, sắp chết, chờ chết vì sao? Là bởi vì, nói theo cách nói chân đế thì rõ ràng chúng ta đang chết trong từng phút, còn nói theo tục đế trong kinh tạng, nói theo luật tạng thì thật ra mà nói chúng ta không biết là mình sẽ tắt thở lúc nào phải nói như vậy, làm ơn nhớ dùm chỗ đó chớ đừng có bao giờ nghĩ rằng mình đi đám ma mình nhìn người ta nằm nghĩ rằng chắc còn lâu lắm mới tới mình, nhưng thật ra đó là một cái suy nghĩ rất là nguy hiểm, còn lâu lắm mới tới mình, chuyện đó nó cũng khó nói lắm, bởi vì, cũng như sáng hôm qua tôi đọc báo, có một người tôi biết tôi nói có nhiều người ở hải ngoại hiểu lầm tôi, nhưng tôi nói rõ là ông Tô Hoài ông mới vừa mất, mất cách đây 2,3 ngày, mất hôm qua, hôm kia gì đó, ổng sống 95 tuổi, tôi biết ông qua sách vở thôi, ông là tác giả của “Dế mèn phiêu lưu ký”, nổi tiếng một thời, sống tới 95 rồi cũng đi, hoặc là một danh thủ của Ý mới vừa chết ngày hôm qua, thì ông chết cũng 88 tuổi sống cũng thọ đó chứ, một người 88, 85 chết cho nên là cái một số vị thiên tử đó, một số đông có căn tánh có khuynh hướng ngộ tính, đã có cùng suy nghĩ giống nhau, quý vị có thể ngạc nhiên tại sao có cùng suy nghĩ hay như vậy, tại sao có nhiều người có cùng suy nghĩ như vậy, xin thưa rất là đơn giản 5, 7 người trong một hội chúng nhỏ mà có cùng một suy nghĩ thì nó còn hơi khó, còn đây là một biển người mà quý vị, hàng tỉ người, hàng tỉ người, chúng tôi nghĩ rằng thì là các vị có thể không tin, nhưng mà chúng tôi giảng kinh thì chúng tôi cứ theo kinh mà giảng thôi thì trong đây có xài chữ […] tức là trong đây nói trung bình là mỗi bài kinh như vậy có hàng thiên chúng chứng quả […] là 10 triệu, tức là bảy con số 0, […] là 100 ngàn là 5 số 0 mà cộng 7 số 0 là 12 số 0, 12 số 0 mà mình dùng con số bây giờ là 1000 tỷ là cái số lượng mà chư thiên chứng trong cái đêm đó là nhiều ngàn tỷ, đấy, nhiều ngàn tỷ, số lượng rất là đông, thì quý vị tưởng tượng số lượng nhiều ngàn tỷ như vậy, mà lý do ở đâu mà nhiều quá vậy là vì từ vô lượng vũ trụ, từ vô lượng vũ trụ tìm đến nghe pháp. Trong đời của mỗi vị Phật có ít nhất là một lần đại hội thiên chúng như vậy đó, thì trong cái đêm này rất là nhiều thiên chúng đến nghe pháp và Đức Thế Tôn đã nhìn thấy căn cơ, sở tánh, khuynh hướng tâm lý của hội chúng trước mặt và Ngài đã chọn ra 6 cái đề tài để mà thuyết giảng, chúng tôi đã nói rồi 5 thời rồi, thời thứ 6 là cái thời sáng nay chúng ta học, bây giờ chúng ta đi qua bài kinh bản dịch của Ngài Minh Châu, bài kinh ở đây bây giờ mình học chữ khó trước “Kathaṃdassī kathaṃsīlo upasantoti vuccati, taṃ me gotama pabrūhi pucchito uttamaṃ naraṃ” cái ý này là bạch Thế

Tôn con xin hỏi làm sao, bằng cách nào "Kathaṃdassī", dassī ở đây là ám chỉ cho […] tức là tăng thượng tuệ, […] thế nào là How, sīlo ám chỉ cho tăng thượng giới, chúng tôi sẽ cho ra một số từ khó rồi chúng ta sẽ nói một lèo luôn, “upasantoti” là tăng thượng định, tăng thượng tâm chỉ cho […] gọi là tăng thương tâm hay còn gọi là định học.[22:34]
[21/02/2024 - 03:16 - anhlibrary]
tức là cái vị hóa Phật […], trong bài kinh này có điểm đặc biệt là cái người hỏi không phải là ai khác mà là một vị […] một vị hóa Phật, Đức Phật dùng thần thông hóa ra một vị giống y hệt như Ngài vậy đó, hai vị ngồi chung với nhau trên một tòa, lý do là bởi vì Ngài biết rằng trong cái đêm đó, thiên chúng nhìn thấy cái hình ảnh đó thì họ sẽ phấn khích, phải xài chữ phấn khích, họ được kích thích, phần khởi họ thích dữ lắm, nội mà mình tưởng tượng là mình thấy đã rồi cho nên tôi nghĩ nếu có điều kiện thì có lẽ mình thuê họa sĩ vẽ cho mình một bức ảnh như vậy, dĩ nhiên là có lời ghi chú bên dưới bởi vì không có gì đặc biệt cho bằng một là hình ảnh hai vị Phật ngồi như vậy thế nào cũng có người hỏi, đó là cái dịp tốt nhất để mình giải thích và có một cái điều lạ là tôi thấy sao người Việt Nam

mình mê 500 La Hán, rồi mê thập bát La Hán, chỉ có một hình ảnh mà tôi rất là mong mỏi có một lúc nào đó tôi nhìn thấy ở đâu đó, đó là hình ảnh một rừng tượng, tức là một bức tượng Bổn Sư thật là đẹp ngồi giữa rừng và chung quanh là 1250 vị tỳ kheo và cũng đều phải đẹp hết, mà một người cư sĩ cúng 1 tượng thôi, cúng 1 tượng thôi, và nếu mà mình muốn, thì mình khắc nho nhỏ cái tên của mình đằng sau lưng tượng, tên mình hoặc tên người thân mình, tên mà mình muốn cầu an, cầu siêu, thí dụ như vậy. Mình sẽ có một rừng tượng 1250 vị bằng đá trắng, thì hình ảnh đó nó đẹp ghê lắm. Vua A Xà Thế mà đi vào vườn xoài nhìn thấy hình ảnh đó là vua..lúc đầu khi thấy hoang vắng không có tiếng động thì vua sợ, khi mà vua biết đấy là 1250 vị mà ngồi bên cạnh Đức Phật mà không có tiếng động, vua hoan hỷ phải nói là tóc lông dựng ngược, lúc đầu là vì sợ, sau đó là lạnh xương sống, nổi da gà là bởi vì quá hoan hỷ, hình ảnh đó đẹp lắm, thì ở đây cái vị hóa Phật mới hỏi Đức Phật thế này: xin hỏi Giới Định Tuệ như thế nào mà để có thể giúp cho một người trở thành ra là một cái bậc tối thắng, bậc tối thắng nha. Chúng ta biết rồi, tùy cái đối tượng, và tùy cái hoàn cảnh mà Giới, Định, Tuệ được giải thích, được định nghĩa khác nhau chứ không phải chỉ có một cách, là có nhiều trường hợp khác nhau, nhiều đối tượng khác nhau, nhiều cái hoàn cảnh khác nhau như chúng ta thấy bài kệ mà Đức Phật Ngài giảng cho […] thấy chỉ là thấy mà thôi, […] nghe chỉ là nghe mà thôi […] ngửi, nếm, đụng chỉ là ngửi, nếm, đụng mà thôi […] và suy nghĩ chỉ là suy nghĩ mà thôi, ở đây không có ai hết, ở đây chỉ có danh,chỉ có sắc, ở đây chỉ có nhân và quả, ở đây chỉ có sanh và diệt, ở đây chỉ có dòng chảy của duyên khởi, ở đây không có người, không có ta, không có bỉ, không có thử, không có nhân ngã thọ giả, chúng sinh, thì chỉ có một bài kệ như vậy không có giải thích gì hết mà nó bao gồm toàn bộ nội dung Phật pháp, ở đây cũng vậy. Bây giờ mình vô cái bảng của Ngài Minh Châu, là cái câu hỏi "làm sao mà có đời sống an tịnh, chữ an tịnh ở đây là "upasantoti" ở đây chỉ cho tăng thượng tâm, tức là định học. Tức là định như thế nào, mà kiến như thế nào, giới như thế nào, đọc bản Pali nó hơi khác một chút so với tiếng Việt. Đức Phật trả lời thế này: ly ái tức thân hoại tức là trước khi chết, sống làm sao mà trước khi mạng chung mà không có ái nữa, không y chỉ ban đầu, không y chỉ cuối cùng, không kể đến vật giữa, không có ưa thích nào. Chỗ này không có chú giải là không có cách chi mà hiểu được chỗ này, chú giải chỗ này rất là độc đáo […] trước khi mạng chung đã bỏ được ái rồi, đã trừ được ái rồi, đây,[...] tức là trước khi chết mà trừ được ái rồi, tiếp theo mới giải thích, trừ là trừ làm sao […] Ngài Minh Châu dịch là không y chỉ ban đầu, ở đây mình phải dịch là không có lệ thuộc, không có dính mắc, ở trong những cái gì mà nó thuộc về quá khứ, những cảnh quá khứ, 5 trần quá khứ, nó không dính mắc trong trần cảnh quá khứ […] trong 3 thời, ở đây người ta nhấn mạnh cái ranh chỗ tận cùng […] không có bám chấp vào quá khứ vào những chuyện xưa, chuyện cũ, rồi cái thứ hai nữa là không có chỉ cuối cùng, ở đây nếu dịch theo ngôn ngữ của mình bây giờ là không có bám chấp vào chuyện đã qua hay là cái chuyện sẽ tới, chuyện đã qua hay là chuyện sẽ tới tức là: "quá khứ không truy tầm, tương lai không ước vọng, bởi vì sao? Vì quá khứ đã đoạn tận, tương lai lại chưa đến, chỉ có pháp hiện tại, tuệ quán chính ở đây, hôm nay nhiệt tâm làm, ai biết chết ngày mai, không ai điều đình được với đại quân thần chết, trú như vậy nhiệt tâm, đêm ngày không mệt mỏi, xứng gọi nhất dạ hiền, bậc an tĩnh trầm lặng", cái chỗ này, dứt khoát phải nhớ bài kinh "Nhất dạ Hiền Giả" là chỗ đó. Quá khứ không truy tìm, tương lai không ước vọng, bởi vì sao? Vì quá khứ đã đoạn tận, tương lai lại chưa đến, chỉ có pháp hiện tại, tuệ quán chính ở đây, hôm nay nhiệt tâm làm, ai biết chết ngày mai, không ai điều đình được với đại quân thần chết, trú như vậy nhiệt tâm, đêm ngày không mệt mỏi. Rồi cái thứ hai đó là không y chỉ ban đầu, không y chỉ cuối cùng rồi không kể đến bậc giữa, không có

ưa thích nào, có nghĩa là không mê, không có bị lụy […] không có bị lụy vào những cảnh trong ba thời nghĩa là chuyện đã qua thì cho nó qua, chuyện sắp tới thì nó chưa tới, đừng nghĩ tới nó mà ngay cảnh trần trước mắt, biết nó nhưng không chết trong nó bởi vì sao? Là vì Xuân Diệu nói: "yêu là chết trong lòng một ít", ăn là nuốt vô lòng một ít là vậy đó, mình lụy trong đó là đã tiêu rồi […] là lụy là dính mắc là nương tựa, nương gá […] hiểu theo nghĩa positif thì đó là cái sự nương nhờ, nhờ cậy, nghĩa tiêu cực đó là cái sự lệ thuộc, cái sự vướng lụy, nhớ chữ […] có nghĩa là vướng lụy. Ở đây không y chỉ ban đầu, không y chỉ cuối cùng, không kể đến vật giữa đây có nghĩa là không có bị dính mắc ở trong 6 trần, quá khứ, hiện tại, vị lai chỗ đó, ở đây có nói rõ […] không có cái thích thú nào hết trong quá khứ, hiện tại, vị lai, không có một cái gì tâm đắc hay thích thú […] không có thích gì hết trong 3 thời. Cái thứ nhất trong đoạn kệ 849 có nghĩa là không có thích cái gì trong 3 cảnh, trong 3 thời hết. Có một cái điều lạ là cái bản dịch của Ngài Minh Châu dường như là từ tiếng Anh hoặc là dựa nhiều vào bản tiếng Hán của Nam Truyền, chứ còn nếu để ý kỹ thì có nhiều chỗ dường như không phải dựa vào bản Pali, mà cái chuyện đó chúng ta sẽ nói sau. Tiếp theo là không phẫn nộ, không sợ, "asantāsī" là vọng động, ngài dịch là không sợ, [...] cái câu 856, bài kệ này không có rối nhiều, không có nhiều rắc rối, không có chỗ tối nghĩa, dĩ nhiên có nhiều cái chữ của Ngài dùng mình không thích lắm nhưng mà mình đọc, mình hiểu, không phẫn nộ, không sợ, không khoa đại, không hối, nói hòa nhã không động, bậc ẩn sĩ thận ngôn, không ước vọng tương lai, không sầu muộn quá khứ, thấy viễn ly giữa xúc, không để kiến dắt dẫn, chữ "asantāsī" là không sợ, chú giải thích là nếu các vị đọc chú giải sẽ thấy bài kinh này nó sáng trưng, bây giờ ngồi giảng từng chữ nó ngán quá […] không có vọng động, không có bị sốc bởi những cái điều mà mình không có được, trong đời sống của mình, suốt cuộc đời của mình nó chỉ có hai chuyện thôi, hoặc là được, hoặc là không có được, thì cái vị mà tu tập đúng mức thì cái việc được và không được, cái đó là vấn đề tùy duyên, chứ còn mà khi còn nghĩ đến được và không được thì tâm nó không có yên, vấn đề tùy duyên thôi, nghĩa là trời mưa thì nó ướt, trời nắng thì nó phải nóng, chuyện tự nhiên thôi. Không phẫn nộ không sợ "Akkodhano asantāsī avikatthi" giới không bị lấm nhơ, "mantabhāṇī" ở đây có nghĩa là cái ngôn ngữ nói năng cẩn thận, tức là có suy tư rồi mới là nói, ngài Minh Châu dịch là thận ngôn, "anuddhato" cùng một căn với […] cũng nghĩa với […] là phóng dật, "anuddhato" là lung tung hay là lăng xăng, "anuddhato" có nghĩa là lìa xa được phóng dật, tiếp theo nữa cái chữ là thận ngôn ở đây nó có nghĩa là không có mắc vào bốn cái lỗi đó là nói dối, nói đâm thọc, nói hắc ngữ và nói phiếm luận, nó kẹt một chỗ là bản dịch của Ngài Minh Châu nó không có sát Pali, nó kẹt là không có sát Pali cho nên nó rất là khó, quý vị thấy từ nãy giờ tôi giảng cứ ngập ngừng hoài, tại vì mình ngó thấy trong bản chánh kinh và chú giải rất ăn với nhau, khi liếc vào bản tiếng Việt là tôi chết ngắt, tôi không có dựa được. Bây giờ tôi nhìn chú giải tôi dịch, tôi dịch được bao nhiêu tôi dịch, chứ bản tiếng việt tôi nhìn tôi dò không có ra [..] có nghĩa là thấy viễn ly giữa xúc, trong đây giải thích thế này[...] có nghĩa là trong 6 xúc thì vị đó có được cái viễn ly phiền não [..], tiếng Hán dịch là tự thể, nhưng ở đây mình dịch là phiền não. Tức là vị đó trong 6 xúc có được một cái nhìn viễn ly phiền não mà 6 xúc ở đâu? ở ngay trong hiện tại […] không để Kiến dắt dẫn, Kiến ở đây ám chỉ cho thấy viễn ly trong xúc là không mắc phiền não trong lúc tiếp xúc 6 trần trước mắt. Kiến ở đây là 62 Tà kiến mà nói gọn là thường và đoạn. Tiếp theo chữ "Patilīno" tôi ngờ rằng là Ngài lầm vì trong Pali có một cái chữ này […] mới có nghĩa sống một mình, sống riêng lẻ, làm ơn tra tự điển dùm tôi, [...] là sống riêng lẽ, còn chữ "Patilīno" ở đây có nghĩa là sự lìa xa, sự lìa xa phiền não, tôi nhắc lại chữ […] mới là sống riêng lẽ còn "Patilīno" là sự lìa xa phiền não, còn

chữ [...] là sống một mình, làm ơn nhớ dùm cái đó, còn “akuhako” Ngài dịch là không man trá OK, rồi cái gì nữa, “akuhako” có nghĩa là không có gian trá, không có gian trá là sao? ở đây [..] là không có gian trá về thân, về khẩu, về ý, có nghĩa là mình nói lời gian dối là đã đành rồi mà mình có ý gian dối cũng không được, có hành động gian dối nữa, có nghĩa là mình có những động tác, có những biểu lộ, có những cử chỉ để cho người ta hiểu lầm theo cái ý dắt dẫn của mình gọi là sự man trá, “apihālu” ở đây ám chỉ là cái giới, cái giới luật của vị này là không có vấn đề “apihāna” là đóng, không có đóng kín, “amaccharī” có nghĩa là giữ giới, nó có hai trường hợp giữ giới để mà .. hôm trước tôi có giải thích thế này: cái rào, cái hàng rào nó có ý nghĩa có tác dụng là ngăn ngừa sự đột nhập của người, của thú từ bên ngoài bảo vệ tài sản bên trong chứ nó không có nghĩa là giam nó nhốt gia chủ. Ở đây giới luật cũng vậy, giới luật có trường
hợp mình giữ giới là vì cái mục đích là tự tán tự tha, giữ giới là vì sự tác động của ái, của kiến, còn cái giới này gọi là [..] có nghĩa là một cái giới mà không có bị tác động bởi tham ái [..] không xan tham ở đây có nghĩa là không có mắc vào trong 5 cái bỏn xẻn, trong đây thì chỉ nói mà không kể. Chúng ta không kể là khôngcó được, 5 bỏn xẻn là gì?
- Là bỏn xẻn về chỗ ở, không muốn chia sẻ chỗ ở của mình cho người khác.
- Rồi bỏn xẻn tài vật là mình không muốn chia riêng những vật chất mình có cho người khác.
- Rồi bỏn xẻn về tiếng tăm có nghĩa là mình không muốn thấy, tức là mình không muốn thấy người khác họ ké cái uy tín, cái danh tiếng của mình, mình không muốn người khác được cái gì từ tiếng tăm của mình hết, cái đó là của mình thì mình hưởng thôi.
- Rồi bỏn xẻn về pháp là ở đây có nghĩa là cái mình biết mình không muốn cho ai biết sợ biết giống mình không có vui. Tôi chỉ nghe lại một câu chuyện của một vị tiền bối ngày xưa ở Việt Nam thôi, vị này là một cư sĩ chứ không quý vị hiểu lầm tội nghiệp. Vị này là cư sĩ giỏi, xuất gia rồi hoàn tục, giỏi. Có một ông sư trẻ đến để mà nhờ dịch dùm một đoạn Pali, thì cái vị cư sĩ này trước khi dịch có hỏi ông sư trẻ đó một câu, sẵn tôi cho cái tên đó luôn đó là sư An Lộc ở Sài Gòn, ông cư sĩ nói thế này: tôi dịch cho sư được, nhưng mà sư có nói cho người ta là cái này tôi dịch hay là sư dịch… thì cái đó là mình không có biết cái tâm họ nghĩ cái gì? Nhưng mà cái đó không có nên vì còn nặng lòng bởi chuyện tiểu tiết như vậy, cho nên 5 cái đó là bỏn xẻn chỗ ở, bỏn xẻn tài vật, bỏn xẻn tiếng tăm,
- Bỏn xẻn đồ chúng, bỏn xẻn đồ chúng có nghĩa là mình không muốn người của mình đi với ai hết.
Tiếp theo nữa là chữ xông xáo appagabbho ở đây ai có đọc bài kinh từ bi […] không biết trong đây các vị cư sĩ, chư tăng thì chắc chắn, cư sĩ quý vị có biết cái chữ… quý vị có nhớ bài Kinh [..] bài Kinh Từ Bi không? cái chữ này nè khi mình đọc mà mình không có ngờ trong bài kinh […] cái phần đầu nó gồm có 16 pháp rất là quan trọng, thí dụ như là […] tất cả là 16 pháp toàn là pháp tu không, và 16 pháp này gọi là 16 vũ khí tự vệ của người tu hoặc có chỗ nói là của bậc xuất gia, các vị có thể coi trong quyển "Kho tàng Pháp Bảo” đây là bản tiếng Việt, quý vị vào trong đó tìm, đúng là nguyên cái đoạn kinh đó là 16 pháp gọi là 16 bài kinh Từ Bi, nó khổ một chỗ là thế này, bản dịch trong đó là cái bản tiếng Việt nó kẹt một chỗ là mình dịch xong mình đem dò với chú giải thì nó trớt quớt hà, cái này không phải là sai, nhưng mà vấn đề của nó là dịch sao, lúc người dịch họ không có nghĩ việc sau này người ta sẽ dùng bản này để người ta dò trong chú giải, thứ hai là dịch sao cho nó hơi lượt lượt bớt vậy đó, cho nó nhè nhẹ cho người Việt mình đọc cho nó suông, nhưng mà thật ra theo tôi, thì tôi chủ trương dịch thoát, nhưng tùy theo trường hợp, có trường hợp đó là phải dịch sát để người ta dựa vào bản dịch của mình người ta dò trong

bản chú giải, thì nó có tất cả 16 pháp tu, trong đây có chữ appagabbho có nghĩa là không có bạt mạng, tôi, tôi đó, tôi dịch là không có bạt mạng, có nghĩa là sao, Ngài dịch là xông xáo, còn tôi chữ appagabbho tôi dịch là không có bạt mạng, có nghĩa là muốn làm thì làm, chỗ nào muốn tới thì tới không có thấy ngại, việc gì muốn làm, cái gì muốn nói, cái gì muốn làm, chỗ nào muốn tới thì cứ thoải mái, muốn làm, nói, đi đứng, đi đâu thì cứ tự tiện không có e ngại, trong cái trường hợp đó gọi là […] không có như vậy là appagabbho không có bạt mạng làm sao mà mình nhìn Kinh, mình nhìn chỗ này mà mình nhớ một chỗ khác, nhìn Kinh này nhớ đến Kinh khác thì cái đó mình nhớ dai, nhớ lâu. Tiếp theo nữa là ajeguccho Ngài Minh Châu dịch là ..chỗ này Ngài để chữ nhàm chán ở đây thì nếu mình chỉ đọc chữ nhàm chán, kêu tôi giải thích, tôi không dám, không xông xáo, nhàm chán, thì sợ lắm, tôi sợ lắm, để tôi không dám giải thích là cái gì mà trong đây để là […] có nghĩa là khi mà Tam học cái đời sống tinh thần của mình, Tam học của mình, ba cái Vô Lậu Học của mình mà nó được viên mãn rồi thì đương sự cái vị tỳ kheo hay người cư sĩ nào mà có được tam học nó viên mãn, nó cụ túc, nó đầy đủ rồi thì sao? Thì họ sống rất là an lạc, ajeguccho có nghĩa là không có nãn, không có chán, bởi vì tôi nhớ có một du sĩ hỏi Ngài Xá Lợi Phất, trong Phật pháp có 3 cái điều... hỏi Ngài Xá Lợi Phất, trong Phật pháp có cái gì khó làm nhất? Ngài nói có 3 điều:

1/ Là đời sống xuất gia

2/ Xuất gia rồi mà vẫn còn vui, vẫn còn an lạc hoài

3/ điều thứ ba là hành trì trọn vẹn được cái chuyện phải làm của người xuất gia, cái điều thứ hai là cái điều mình đang nói ở đây, cái khó là xuất gia rồi lòng nó vui không có bị nãn bởi vì tôi đã nói 100, một ngàn lần cái cuộc tu của mình có ba điều đáng sợ:

1/ Một là các vị ngọt, là những cám dỗ,

2/ Mà cái vị đắng là những thử thách,

3/ Cái thứ ba nó mới phê, cái sự tẻ nhạt, nhạt nhẽo làm cho mình nãn lòng, thiếu sức sống, chứ đừng coi thường nó.

Cái vị ngọt, tức là những cái chuyện danh lợi, những cái sự săn đón, những cái sự chào mời, những cái réo gọi từ cái cõi nhân gian phồn hoa tôi gọi đó là những vị ngọt, đúng, đó là cái đe dọa đối với người tu, nhưng mà thứ hai là những vị đắng có nghĩa là những cái thứ nghiệt ngã, những thử thách những chông gai mà gặp trên đường tu, bây giờ chuyện nhẹ nhàng thôi, nhẹ nhàng thôi, tôi lựa cái nhẹ nhất, bước vào cái thiền viện, mà cái nhà vệ sinh nó hôi không thể tưởng tượng được, muỗi, rác, nước đọng, điều kiện sinh hoạt khó khăn, các vị tưởng tượng coi có nãn chí anh hùng không? chứ đừng nói bạn tu trời thì ơi đất hỡi, toàn là thứ nhiều chuyện, rồi ganh ty, rồi tùm lum hết, mình không có nói, mình nói một chuyện nhẹ nhàng nhất, đó là cái chỗ mất vệ sinh, hôi hám, ruồi muỗi, côn trùng, thức ăn thì nguội lạnh, tanh hôi, thì thế là mình tu không nổi rồi. Đó là thử thách vị đắng là tu không nổi rồi, vị ngọt là không nổi rồi vì sướng quá, vị đắng là thử thách khổ cực quá, và cái thứ ba mới kinh hoàng, là cái sự tẻ nhạt của đời sống cứ ngồi yên không có chuyện gì để lo buồn, không có chuyện gì để toan tính cứ ngồi nghe tiếng thằn lằn nó chặt lưỡi trên vách, nghe tiếng đồng hồ tíc tắc trên tường, rồi không biết đi đâu, làm gì, gặp ai, cái cảm giác đó rất là dễ sợ, dễ sợ lắm, cho nên ở đây ajeguccho Ngài Minh Châu dịch là không nhàm chán, ở đây chú giải giải thích là […] có nghĩa là khi mà đời sống tinh thần của mình nó OK, các cái pháp tánh của mình nó có đầy đủ rồi thì đương sự luôn luôn sống trong cái niềm vui, Tỳ kheo mới trú pháp, suy niệm pháp thì sẽ không rời chánh pháp, an lạc là an lạc trong đó, ngay cả Đức Thế Tôn Bậc Chánh Đẳng Chánh Giác, Bậc Tứ Sanh Tự Phụ, Nhân Thiên chi Đạo Sư là bậc Pháp Vương vậy đó khi mà Ngài bệnh, khi mà

Ngài bệnh, Ngài kêu Ngài nói với Ngài Cunda, hay ngài Mục kIền Liên mà chỉ đọc lại cho Ngài nghe một đoạn Thất Giác Chi, Ngài nghe Ngài cũng vui, một trong những cái đặc điểm của bậc Hiền trí là họ rất dễ an lạc với chánh pháp, hành trì an lạc đã đành mà họ chỉ nghe thôi họ cũng an lạc, hoặc là họ chỉ nhìn thôi họ cũng an lạc, họ chỉ nhìn thấy một người khác sống trú pháp họ cũng an lạc, họ nghe người khác nói pháp họ cũng an lạc, bản thân họ hành pháp họ cũng an lạc. Đặc điểm của người hành pháp là như vậy đó, thấy người ta tu mình cũng vui, nghe người ta nói đạo nghe người ta hành trì mình cũng vui, chứ còn nếu ba cái này mà thiếu một nghĩa là mình tu cũng chưa có tới, có nghĩa là bản thân mình hành thiền mình hoan hỷ, thấy người ta hành thiền mình cũng chưa hoan hỷ theo cũng chưa có được, hoặc nghe người ta nói pháp mình thấy không đã. Bởi vì tôi nhớ, bên Thụy sĩ

tôi có quen một cái gia đình đó nói chuyện nghe thấy ghét lắm, hai vợ chồng cùng nghiên cứu Kinh Điển. Song rồi hai vợ chồng nói bây giờ tụi con bây giờ không cần đi chùa, không cần nghe Pháp bởi vì lúc này tụi nầy có Pháp rồi, vợ chồng tu với nhau lúc này có Pháp rồi, thì tôi nghe tôi cũng hơi ngao ngán, bởi vì tôi không biết có pháp là có làm sao? Bởi vì học theo A Tỳ Đàm ai cũng có pháp, không có pháp thiện thì có pháp bất thiện, ai mà không có pháp, mà chỉ có Tu Đà Hườn mà Tu Đà Hườn ngay cả vị Chánh Đẳng Giác mà còn hoan hỷ trong Pháp, mà còn lắng nghe chánh pháp, nói chi mình bây giờ đọc năm ba bài Kinh Tạng mà không thèm, nói nghe thấy ghét, bây giờ tụi con không còn đi chùa, hành thiền gì hết, bởi vì nó đủ rồi, thì theo tôi thì đó không phải là đặc điểm của bậc Hiền trí, bởi vì phải nói là Phật Pháp mênh mông. Tôi báo cho quý vị biết một chuyện, các vị có thể coi là chuyện buồn cũng được, chuyện vui cũng được, đó là, mỗi một cái vấn đề được nhắc đến trong kinh nó có tới một tỷ cách hiểu và một cách hiểu sai, cách hiểu đúng dĩ nhiên là tôi không nói rồi, tôi đang nói hiểu đúng tại vì tùy cái trình độ của mình, tùy cái trình độ của mình lúc này và lúc khác nó không có giống nhau bởi vì nếu mà các vị nói với tôi là vấn đề đó chỉ có một cách hiểu, như vậy có sự khác biệt nào giữa mình và Ngài Xá Lợi Phất hả, cái chuyện như vậy mà bắt buộc mình phải thấy thôi, các vị mà lật trong những quyển, những bộ kinh mà ngày hôm qua tôi giới thiệu đó, cái bộ Vô Ngại Giải Đạo, Bộ Đại Sĩ Minh và Tiểu Sĩ Minh, Quý vị mới thấy hết hồn thì ra những cái hiểu của mình về Tín, về Thí, về Giới về Tàm về Úy nó không là cái gì hết chỉ riêng cái chữ Trí không đó, chữ Trí, Trí nhân quả, Trí tuệ quán, chỉ riêng Trí tuệ quán là mình hiểu theo cái kiểu của mình là thấy được vô thường nói cái kiểu mà nó chỉ có mấy hàng giấy học sinh thì chưa có đủ nha, thì ra Phật Pháp mênh mông như vậy đó, và tôi rất lấy làm tiếc là nếu mà cái căn số mà của phật tử Nam Tông Việt Nam mà chưa đến lúc hết thì ước gì các vị tôn túc trong nước mà chú ý tập trung dùm, bản thân mình dịch còn không có ổn và hỗ trợ cái sự phát huy nghiên cứu các cái bộ kinh mà tôi cho là không có nhiều, đó là Vô Ngại Giải Đạo, Đại Sĩ Minh, Tiểu Sĩ Minh rồi Chú Giải Pháp Tụ, Chú giải Bộ Thanh Tịnh chỉ có 5 cuốn này thôi, có nghĩa là thay vì tụng kinh Phật Đản, Vu Lan rồi Thượng Ngươn, rồi Hạ Ngươn, rằm tháng giêng, rằm tháng 10 làm chi, thay vì cứ lâu lâu tổ chức một tháng tu học cùng nhau làm một cái việc thôi, đó là có một cuộc mà cái từ trong nước gọi là Hội thảo cũng được, hoặc là có một cái lớp tu học mà bàn sâu, chuyên sâu về các bộ sách này, tôi cho là lợi lạc ghê lắm, phải nói có một thời gian rất là dài tôi coi thường phật tử Việt Nam, tôi coi thường, họ chỉ có mê tín thôi, họ đến chùa một là mê tín, hai là vì tình, tín ở đây có nghĩa là tin suông, còn tình ở đây có nghĩa là mến thương riêng một vị thầy nào đó rồi tới, mà sau này tôi thấy cái nhóm phật tử Hà Nội, nhất là cái Việt Nam là tôi không tin rồi, thứ hai còn là dân Bắc chắc là họ vô thần, còn không là mê tín cực kỳ, mà sau này tôi đọc

nhóm Phật tử Theravada Hà Nội tôi thấy họ không đến nỗi tệ cho nên là tôi hy vọng lắm cũng còn có cái hy vọng phát triển Phật Pháp ở đó.
Tiếp theo là không nên hai lưỡi, quý vị biết rồi, hai lưỡi ở đây là pesuneyye có nghĩa là.. chữ pesuneyye ở đây không có nghĩa nghèo đâu, đâm thọc đầu này, đầu kia mà nó là cái sự phê phán về đời sống, cái này hay nè, cái kia dỡ, cái này ngọt, cái kia đắng, có một cách nói nhị biên, một cách nói phân biệt đó gọi là hai lưỡi, phải nói rộng như vậy. Có nghĩa là lúc nói vậy, lúc nói khác, cái này tôi thích nè, cái ông này tốt, cái bà kia tốt, cái này buồn, cái này vui, thì cái cách nói đó cũng là cách hai lưỡi pesuneyye.
Rồi tiếp theo là không mê vật khả ái cũng không có quá mạng nhu hòa ứng biện không vọng tính, không tham. Tôi nghi ngờ là sáng nay giảng không xong, giảng không xong, mình có hai lựa chọn: một là giảng đại khái thì sẽ hết bài kinh này, còn hễ giảng kỹ thì không hết, […] không có đam mê trong những cái cảnh trần ngọt ngào, đúng, cái này OK, đúng ra mình giảng mà mình không hề có break time (không có giải lao gì hết), ở đây, rồi xong, có nhiều chuyện để nói lắm […] các vị có thấy chữ [...] không? rồi chữ [...] các vị có thấy không? nó là ngọt, đấy, làm ơn nhớ dùm nha, sẳn tôi báo trước nếu mà cứ ngồi im nghe giảng ào ào thì mình không có dịp học kỹ từng chữ. Mà tôi muốn các vị có dịp học luôn chữ Pali, chữ […] ở đây có nghĩa là tế nhị, mềm mỏng, còn định nghĩa trong bảng tiếng anh nó hơi kỳ kỳ, không phải kỳ mà là nghĩa chung, nó là tế nhị, mềm mỏng, chúng ta thấy chữ […] là ngọt , chữ […] nó là chữ đồng nghĩa, là cái gì ngọt ngào của đời sống, vị Tỳ kheo không có mê trong đó, không có mê thích trong cái ngọt ngào, đã vậy trong đời sống có sự mềm mỏng, mềm mỏng là sao? mềm mỏng là không có sự tác động của phiền não, mình tham, mình thích hoặc mình ghét nó thô, còn thiện tâm, quý vị còn nhớ chữ Kusala không? Kusala là khéo mà Tàu dịch là chữ thiện, mà chữ thiện trong tiếng Hán cũng nghĩa là khéo, chữ thiện ở đây không hề có nghĩa gì mà liên hệ đến đạo đức hết. Có một thời gian rất là dài, chẳng hạn như bây giờ mình nói mình đi làm từ thiện, phước thiện, rồi lâu ngày mình cứ tưởng chữ thiện đó là đạo đức, thật ra cái chữ thiện có nghĩa là khéo, trong tiếng Việt Nam mình chữ lành cũng có hai nghĩa, lành cũng có nghĩa là không có độc, mà lành cũng có nghĩa là khéo thí dụ như lành nghề từ tiếng Hán là thiện nghệ, quý vị có nghe chữ thiện nghệ không? thiện nghệ là lành nghề, chữ lành không phải chỉ có một nghĩa đâu, lành có nghĩa là không có độc, như thịt của người này lành hoặc là cái món này nó cũng lành chứ không có độc. Cho nên cái chữ lành đây cũng có hai nghĩa, chứ không phải một đâu. Lành đây có nghĩa là không có rách, lành đây là không có độc, mà lành đây có nghĩa là có đạo đức, hiền, hiền lành hoặc là ngon lành mà lành đây cũng có nghĩa là khéo, như lành nghề, mà theo các nhà ngôn ngữ học chữ lành ở đây cùng một căn với với chữ "rành", mà "rành" với "lành" từ một căn, ngày hôm qua tôi nói các vị còn nhớ không? chữ V và chữ B, chữ R và chữ L, quý vị còn nhớ mấy chữ ngày hôm qua… đừng tưởng tôi nói tôi lạc đề, mấy chữ này nó quan trọng lắm, khi mình học tiếng Pali bắt buộc, tiếng Việt Nam về ngôn ngữ học có những cái nó giống nhau chữ V và B, chữ R và L có lúc nó giống nhau thì rành hay là lành, như lành nghề chữ lành đó cũng chính là chữ rành, giống như tiếng Hán có chữ lạc, Việt Nam mình có chữ lọt, tiếng Hán có chữ Cổ, Việt Nam mình là chữ củ, cái gốc là gần nhau, cổ là củ, lạc là lọt, lọt là rớt có nhiều cái bắt buộc phải biết thì ở đây cũng vậy cái chữ tế nhị hay mềm mỏng ở đây là vì sao? là vì sống bằng tâm thiện thì cái gì nó cũng mềm mỏng, vì mình nhớ ở trong mấy cái Tâm sở, có cái gì: có cái Chánh Thân, Chánh Tâm, Thuần Thân, Thuần Tâm, Thích Thân, Thích Tâm, Nhu Thân, Nhu Tâm, quý vị còn nhớ mấy cái cặp đó hay không? Thích, Thuần, Chánh, chính những Tâm Sở này tạo ra [...] là sự mềm mỏng, tiếp theo, [...] ở đây có nghĩa là cái

sự lưu loát, Ngài Minh Châu Ngài dịch là ứng biện, trong đây giải thích là sao, lưu loát ở đây có nghĩa là giỏi Pháp học rồi thường xuyên tham vấn, rồi có chứng ngộ, ba cái mà làm cho mình có được sự lưu loát, một là [...] tức là đa văn, thứ hai là]...] nghĩa là thường tham vấn, thứ ba là [...] có nghĩa là có chứng ngộ chi đó, ba cái tạo nên khả năng lưu loát, Ngài dịch là ứng biện đó, có nghĩa là bản thân mình tinh thông kinh điển mình cũng là người lưu loát mà bản thân mình là cái người thường xuyên tham vấn thì cũng là người lưu loát rồi cái thứ ba là có một sự chứng ngộ nào đó, thí dụ như mình chứng Tuệ phân tích chẳng hạn, đây [...] chứng ngộ chi đó, cái chữ chi đó các vị tự hiểu nha, thí dụ như mình dốt cở nào, khi mình đắc Tu Đà Hườn thì tự nhiên ai hỏi về thiền quán, thì mình phải trả lời, dĩ nhiên không hẳn mình trở thành một giảng sư giỏi đâu, chưa hẳn đâu nha, nhưng mà ít ra mình là một người Tu Đà Hườn, người ta hỏi về thiền chỉ, hỏi về thiền quán, hỏi về niệm xứ hỏi về phiền não mình có khả năng nhất định chứ không phải mù mù mịt mịt vì mình có mặt trong đó mà. [1:14:26]

[23/02/2024 - 05:56 - anhlibrary]
Rồi tiếp theo nữa chữ saddho Ngài Minh Châu dịch là chi? Ngài dịch là không vọng tín, có nghĩa là không có tin bừa, ở đây kêu là […] không có tin bừa của bất cứ ai, tin bừa có nghĩa là tôi nghe ông tư bà tám, ông thầy nước lạnh, nước sôi gì đó rồi tôi tin theo là không có được, ở đây không có, vị đó phải là […] nghĩa là không có tin bừa vào ai hết, "na virajjati" có nghĩa là không bị ái nhiễm. Đức Phật Ngài dạy cái Tâm mà nó bị tham ái giống như nước bị người ta bỏ màu vậy đó. Các vị nào mà biết chữ Pali chỗ này rất là thú vị, cái chữ Tham ái trong Pali có nhiều từ lắm, thứ nhất là chữ […] có nghĩa là phù sa hay màu mỡ trong đất hay nước, không biết nói vậy các vị hiểu không? ở trong đất mình gọi là phù sa, phù là nổi, sa là cát nó lợn cợn, lợn cợn đó trong nước thì có chất phù sa, còn trong đất có sự màu mỡ mà […] có nghĩa là sự thích thú trong cái này cái kia cho nên […] có hai nghĩa, một là sự màu mỡ hay phù sa hay là tham ái rồi chính nó, nó làm màu mỡ cái cõi sinh tử, cái cõi trầm luân. Thứ hai nữa là chữ […] nghĩa đen sự là khát nước cho nên gọi là khát ái, nhớ cái này, rồi tới chữ […] thường cũng dịch là ái, nhưng nó là ái nhiễm là bởi vì sao? Là vì nhiễm nghĩa là nhuộm, đó, mình nhuộm ở đây từ chữ Pali […] là nhuộm, cho nên ở đây mình mới thấy ở đây có một cái chữ đó là không tham, chữ Tham ở đây […] có nghĩa là do ái tận cho nên cái tâm vị đó không có bị nhuộm màu nữa do ái tận mà thế gian […] do ái tận, do cái ái đó nó chấm dứt cho nên cái tâm nó không có bị nhuộm màu nữa, [...] không có tiếp tục nhuộm màu, nhớ nha, […] là khát ái, bởi vì cái nghĩa đen của chữ […] là sự khát nước, còn […] thì là ái nhiễm bởi vì từ chữ […] là nhuộm, ái nhiễm là nhuộm, nhớ nha, vậy đó mình vừa học pháp vừa học chữ là vậy đó, mà đặc biệt lắm các vị biết trong toán nó có cái luật gọi là luật lũy tiến, lũy tiến có nghĩa là mọi thứ nó được phát triển theo cấp số nhân, thì ở đây nếu mà mình biết được một cái này, cái A + B tạo ra cái C mà cái A + C sẽ ra cái F mà cái F + C sẽ ra cái M, N cứ như vậy mà đi đến vô tận, cứ càng cộng càng nhiều càng tốt. Nếu mà cái lớp học này kéo dài trong suốt một thời gian khoảng chừng 3 năm thôi thì các vị sẽ có một lượng từ vựng rất lớn, tôi nghĩ như vậy, tôi nghĩ như vậy, một lượng từ vựng rất lớn tức là mình vừa học pháp vừa học chữ, OK, tiếp theo là không tu tập vì lợi, không được lợi không sân, không bị ái kích thích, không đam mê các vị, ở đây Ngài Minh Châu dịch không tu tập vì lợi nhưng mà ở trong chú giải giải thích là […] ở đây có nghĩa là không có nghiên cứu Tam Tạng bằng cái lòng cầu lộc, bằng cái lòng mưu lợi, nghiên cứu Tam Tạng không có bằng, không có được thì lòng không có phiền, học thì không có lòng mưu lợi nhưng mà khi không được gì thì cũng không có phiền, […]

không có bị tham ái nó tác động, rồi sao nữa? […] không có bị bất cứ, không có thưởng thức cái gì ở đời này bằng lòng tham ái,[…] ở đây các vị biết trong Pali có một chữ, […] chữ này nè nó cũng chỉ cho tham ái, […] nó từ chữ […] mà mình có thấy chữ "na virajjati" trong đây không? chữ này tạo ra […] theo tôi biết, theo tôi biết, tôi nhấn mạnh ba chữ theo tôi biết thì trên thế giới chỉ có, trước mắt có tiếng Đức, tiếng Pali rất là lạ, nó biến thể của một từ nó dẫn đến một hình thức "biệt mù sơn dã" mất tiêu không còn gì hết. Thí dụ như trong Pali có chữ là […] nó từ ngữ căn là […] nó dẫn đến chữ […] là sẽ làm, tương đương với là […] nó biến dạng mất tiêu luôn từ […] nó lên đến […] là quá xa, rồi tiếp theo là mình học một chữ nữa là không đam mê các vị là không thưởng thức trần cảnh, tình cảnh mình chỉ biết chứ mình không có thưởng thức hoặc là không bị nó đọa đày, thường trú xả chánh niệm, ở đời không nghĩ mình, bằng hay thua người, vị ấy không bồng bột "Upekkhako sadā sato na loke maññate samaṃ, na visesī na nīceyyo tassa no santi ussadā". Upekkhako ở đây thì trong chú giải giải thích là […] có nghĩa là 6 cái xả, mình học A Tỳ Đàm thì mình thấy là bản thân cái tâm nhãn thức là thọ xả, đúng, nhưng nếu nói theo tạng kinh thì cái.. bên A Tỳ Đàm nói một cách rốt ráo, thì nhãn thức, nhĩ thức, ngủ song thức, nói chung trừ ra thức thứ năm là thọ lạc hay thọ khổ thôi, còn 4 cái song thức đầu, bắt buộc nó phải thọ xả, nhưng khi mà nói qua tạng kinh thì nó lại khác, bên Tạng Kinh trú xả đây có nghĩa là sau khi thấy rồi tâm không có tham, không có ưu thì gọi là trú xả, quý vị nghe kịp không? không có tham, không có ưu thì gọi là trú xả, chứ còn ở đây không phải xả mình hiểu theo nghĩa bên tạng A Tỳ Đàm được, không hiểu theo nghĩa A Tỳ Đàm được, còn "sato" ở đây trú xả là an trú trong Tứ Niệm Xứ, "sato" đây là niệm, rồi cái gì nữa ở đời không thấy mình bằng hay thua người có nghĩa là sống không có so sánh bản thân mình, tôi nhắc lại, bản thân mình, mình chỉ nhìn mình thôi đã là đuối rồi, mình nhìn mình không, mình quan sát mình không đã không có thời gian rồi, thì còn thời gian đâu, còn hơi sức đâu mà so ra mình thua ai, mình bằng ai, thí dụ như bây giờ mình tưởng tượng đi, mình còn trẻ, độc thân, mình còn phấn son, còn giày dép, áo quần, nữ trang, mình còn so mình với bè bạn, con Lan, con Hương, con Cúc, con Đào, con Yến chứ thử bây giờ mình về mình có một lúc mà 4 đứa con nheo nhóc, đứa đẻ năm một, đứa này lớn hơn đứa kia một tuổi là giặt gấu vá vai, kiếm ăn từng bữa, quần ống thấp, ống cao, hôi phèn khét nắng, tần tảo một nắng hai sương, thì lúc đó hơi sức đâu mà đi so con Lan, con Yến, con Hường, con Cúc đó là cái thời mình còn con gái kìa nha, chứ còn thời bây giờ mình đã 4 con, cái thứ đẻ năm một, chạy ăn từng bữa, làm sáng lo trưa, làm trưa lo chiều, thì hành giả Tứ Niệm Xứ cũng y chang như vậy đó, hành giả Tứ Niệm Xứ y chang như vậy đó, nghĩa là nội chỉ riêng cái chuyện mà mình để ý cái danh, cái sắc của mình nó ra làm sao, mình đang buồn vui thiện ác nó ra làm sao, hơi thở vào ra nó ra làm sao? 4 oai nghi mình nó ra làm sao? Chỉ chuyện đó thôi thì hành giả không còn có hơi sức nào, không còn thời gian nào để mà làm cái chuyện mà so sánh mình với người khác nữa giống như con gái đã có chồng rồi vậy đó. Rồi tiếp theo là không y chỉ một ai, biết Pháp không y chỉ, vị ấy không có ái, đối với hữu, phi hữu, thì cái y chỉ đây có nghĩa là cái sự nương gá "Yassa" ám chỉ cho ái và kiến. Rồi cái gì nữa, biết pháp rồi không có y chỉ, y chỉ đây có nghĩa là sự nương gá mà biết pháp ở đây là cái chi? là hiểu được khía cạnh hay bản chất Tam Tướng của Danh Sắc, trong đây người ta có định nghĩa nè: y chỉ ở đây là chỉ cho sự nương tựa vào ái, ái kiến. Rồi cái gì nữa biết Pháp ở đây có nghĩa là biết được cái khía cạnh hay là bản chất Tam Tướng của Danh Sắc, nha, cái chỗ nương, Ngài Minh Châu dịch là y chỉ, y chỉ ở đây là sự nương gá vào..mình sống mình phải dựa vào ái và kiến, cái người biết pháp thì không có phải nương gá, biết pháp đây là biết Tam Tướng, rồi tiếp theo là "bhavāya

vibhavāya vā taṇhā yassa na vijjati" có nghĩa là không có cái niệm, không có cái tham ái, giải thích thêm thôi "bhavāya vibhavāya" ám chỉ cho thường kiến và đoạn kiến […] là thường kiến, […] là đoạn kiến có nghĩa là không có thích thú trong hữu và phi hữu đấy có nghĩa là không có tiếp tục thích bằng cái quan điểm thường kiến hay là đoạn kiến nữa, chữ này phải hiểu như vậy, làm ơn ghi chú dùm như vậy nha. Ngài Minh Châu dịch là vị ấy không có ái với hữu, phi hữu thì ở đây làm ơn ghi dùm tôi cái ghi chú là không còn tiếp tục thích thú trong các pháp từ cái quan điểm thường kiến hay đoạn kiến nữa, chỗ này phải hiểu như vậy, cái chữ […] là chừng mực, sau khi Ngài mô tả xong rồi, Ngài mô tả người đó xong rồi, Ngài mới nói thế này là ta gọi vị an tịnh không mong cầu các dục, người ấy không triền phược, vượt khỏi các tham trước, cái chữ […] cái chữ […] nó đồng nghĩa chữ […] từ căn là […] là pass là vượt qua là đi qua bên kia. Ngài Minh Châu giải thích thế này là giống như sóng biển không có bao giờ dầu biển nó sâu cách mấy, nước nó nhiều cách mấy, sóng nó mạnh cách mấy nó cũng không bao giờ nó tràn bờ hết, trường hợp đó gọi là […] thì ở đây cái vị nào mà sống đúng theo những gì đã mô tả nãy giờ là vị đó luôn luôn sống chừng mực, đại khái vậy đó, sống chừng mực ta gọi vị an tịnh. Câu 857 thì dễ hiểu thôi, đối với một con người như vậy thì sống không có còn thích thú trong cái này, cái kia trong cái cảnh nữa vậy thôi. Tiếp theo đó là câu 858, vị ấy không con cái, thú vật, ruộng, đất đai, không có gì nắm lấy, là ta, là không ta, chữ con cái ở đây mình thấy nó có cái chữ mình gọi là […] cái chữ con cái ở đây nó gồm có: Con có nhiều loại hạng, có nhiều loại con, một là […] là con do mình sanh, thứ hai là […] là con mình xin của người ta cho mình hoặc người ta tự đem cho mình, rồi cái thứ ba là […] có nghĩa là học trò, hay là đệ tử của mình cũng là con, thứ tư […] là ở trên cõi trời hễ mà cái vị nào mà họ xuất hiện ở trong khu vực của mình, trong phạm vi lãnh thổ của mình, chung quanh lâu đài cung điện của mình thì được gọi cũng là con, nó sanh ra trong cái vùng đất, cái miếng đất mình, trong cái khu vực sở hữu, thứ tư là xuất hiện trong khu vực sở hữu, trong lãnh thổ thì nghe nó hơi cao siêu, nó lớn quá, xuất hiện trong khu vực sở hữu của mình, đó là một cách, trong đây mình giải thích thêm nữa là con có nhiều loại […] là con thua cha mẹ, […] là con bằng cha mẹ, […] con hơn cha mẹ thì ở đây mình thấy có rất là nhiều, con ở đây nó gồm có nhiều loại như vậy, nhưng chỗ này thì là mình thấy con do mình sanh, con do người ta cho, học trò, đệ tử rồi các vị xuất hiện trong khu vực sở hữu của mình, đúng, thì tại sao tôi dừng ở chỗ này tôi giảng nhiều là bởi vì cái lòng dính mắc với đệ tử là nó không có tốt, có chuyện đó chứ không phải không, coi kinh là mình phải đọc giữa hai hàng chữ là chỗ đó, chứ không phải mình học một điều, ở đây là "Na tassa puttā pasavo khettaṃ vatthuṃ ca vijjati, attā vāpi nirattā vā na tasmiṃ upalabbhati" vị đó không có cái lòng sở hữu con cái, gia súc, ruộng đất, nhà cửa không có sống trong khái niệm tôi và của tôi và của người khác, không, không có lòng

ham thích sở hữu như vậy đó, thì như vậy, dầu là học trò, dầu đệ tử, dầu con em mình cái gì đi nữa thì mình nặng lòng chỉ khổ thôi, ý của cái đoạn này là như vậy. Tiếp theo: là phàm phu có buộc tội, hoặc Sa Môn, Phạm chí, vị ấy không quan tâm, trong lời nói không động, cái câu tiếp theo cũng không có gì khó hiểu, câu 859 cũng không có gì khó hiểu, có nghĩa là dầu cho cái tiếng đời, cái dư luận, cái dị nghị mà nó có ra làm sao đi nữa thì […] là lời khen, tiếng chê không làm cho vị đó rung động như trong Kinh Pháp Cú có một câu:

"ví như ngọn núi kiên trì,
gió cuồng tứ hướng dễ gì chuyển lai,
tiếng đời chê dỡ, khen hay
không làm chao động đôi mày trí nhân"

là chỗ đó […]
"ví như ngọn núi kiên trì,
gió cuồng tứ hướng dễ gì chuyển lai,
tiếng đời chê dỡ, khen hay
không làm chao động đôi mày trí nhân"
Trong kinh có một câu rất là hay đó là […] không ai trên đời này mà không bị người khác phê bình […] ngay cả Đức Phật là bậc Tối Tôn, bậc Tối Thắng, bậc Tối Thắng Tôn mà coi như là
"Tất cả Đức lành nào Ngài cũng có
Ai Ngài cũng thương
Cái gì Ngài cũng biết"
Vậy đó mà coi như đủ thứ lời dè biểu, súc xiểm, bình phẩm, phê phán đủ điều. Hôm nay trên internet tôi đọc rất là nhiều những bài viết bên Thiên Chúa Giáo viết về Phật, họ viết tang thương lắm, họ nhìn về Ngài vui lắm. Thí dụ như họ nói là Ngài có một cái gia cảnh không có được bình thường, tức là tuổi trẻ Ngài mồ côi sớm, mới 7 ngày, vừa lọt lòng 7 ngày là mẹ mất, rồi sống với Dì ghẻ, dù người đó là dì ruột đi nữa nhưng mà cũng là dì ghẻ, vừa là dì ruột vừa là mẹ ghẻ luôn, dì ruột nghĩa là em của mẹ mình, đó là dì ruột nhưng cũng là mẹ ghẻ vì bà có con riêng, bà có đứa con là Ngài Nanda. Bồ tát lớn lên, thái tử Tất Đạt lớn lên trong một bối cảnh không có bình thường là mẹ mình mất sớm, ở chung với cha mà cha dĩ nhiên là ông vua thì bay bướm, hào hoa lại thêm bà dì nữa làm gì làm đàn bà mà lòng hẹp, rồi lớn lên thì coi như buồn chán, rồi mới bỏ đi tu bị rất nhiều tai nạn, lại thêm, họ nói Ngài là người sống trong môi trường quá là nhung lụa đi cho nên Ngài nhìn của Ngài về cuộc đời nó không có thực tế. Quý vị tưởng tượng họ nói về Đức Phật giống như là họ nói về họ vậy đó, hoàn toàn họ không có cái gì mà khách quan trong đó hết nên mình nghĩ […] là chỗ đó, có nghĩa là trên đời này cỡ nào đi nữa cũng bị chúng chửi tả tơi hết, cho nên cái người đúng là người tu thì phải gồng, mà hễ nói tới đây tự nhiên tôi muốn quay trở lại cái điều tôi tâm đắc: hễ anh còn mê cái ngọt thì đến cái đắng anh chịu không nổi, anh mà còn bị cái lạc mà nó lung lay thì tới hồi anh gặp cái khổ anh cũng chịu không nổi, anh mà còn dục ái thì cái sân của anh dứt khoát là nó còn đó, và nếu tôi có con, tôi có học trò, tôi có đệ tử, cái người nào mà tôi thương nhất tôi sẽ bắt người đó học thuộc lòng cái câu này: tức là lạc ở đâu thì khổ nằm ngay đó và có chứng minh luôn có nghĩa là ở trong tứ thiền, thiền chỉ bỏ được cái lạc là bỏ luôn cái khổ, bỏ lạc bỏ khổ bỏ hơi thở. Bên thiền quán, hễ mà giảm nhẹ dục ái thì giảm nhẹ sân, sân là khổ mà, bao nhiêu cái khổ tâm của mình toàn là sân không hà, rồi tới hồi mình dứt được dục ái, thì cũng dứt được cái sân và đối với tôi đây là một cái điều vô cùng quan trọng và nếu mình tu mấy chục năm mình dốt đặc mình không biết hết, mà cứ nhớ đoạn này cũng đỡ, cứ nhớ là hễ còn mê lạc thì gặp khổ chịu không nổi còn dính trong dục ái thì dứt khoát sân không thể nào né nổi, mà hễ không né được dục ái thì làm sao né được cái sân mà cái sân mà không bỏ được thì coi như khổ triền miên. Đây Tôi cho đây là câu thần chú: "lạc ở đâu thì khổ ở đó, dục ái ở đâu thì sân ở đó cứ nhớ mà sân ở đâu thì khổ tan nát ở đó" nhớ nhiêu đó thôi, vị ấy không con cái, không thú vật, ruộng, đất đai không có gì nắm lấy, là ta, là không ta. Rồi câu 859 là bị đời nó chửi như điên thì cũng tỉnh bơ đó là câu 859 rồi câu 860 là "Vītagedho" là ái tận, có nghĩa là […] không có tham ái nữa "amaccharī" là không có bỏn xẻn, tôi xin nói đi nói lại một trăm ngàn lần tôi vẫn nói, đó là cái chữ không có bỏn xẻn trong nghĩa mà rốt ráo sâu kinh hoàng lắm chứ không phải nghĩa nghèo mình nói không bỏn xẻn là không có kẹo, không có bủn xỉn, không có keo kiết, nói như vậy thì nó nghèo

lắm phải nói không bỏn xẻn đây có nghĩa là không có lòng e ngại, hay là khó chịu khi phải đem chia sẻ cái mình có cho người khác dầu là về tinh thần hay vật chất phải hiểu như vậy, chứ còn mình hiểu theo cái kiểu định nghĩa một bỏn xẻn là kẹo là chưa đủ, nó còn dễ sợ lắm nghĩa là mình không muốn người khác được cái gì hết, à để coi: bỏn xẻn là không muốn mình mất cái gì hết và ganh tỵ là không muốn người khác được cái gì hết, đấy làm ơn cái đó, bỏn xẻn là san tham là không muốn mình mất cái gì, còn cái tật đố hay ganh tỵ là không muốn người khác được cái gì, làm ơn nhớ chữ "được" và chữ "mất", thứ nhất là bỏn xẻn không muốn mình mất cái gì và ganh tỵ là không muốn người khác được cái gì vì rõ ràng trong đời sống này toàn là cái được và mất, khổ và lạc nó đi từng cặp, từng cặp, vậy đó, bỏn xẻn là không muốn mình mất cái gì, cái đời sống mình cứ sợ mình bị mất cái này bị mất cái kia mà cái sợ mất này nè nó có cái gốc từ chỗ mà mình còn thích sanh tử, bởi vì phải nói rằng là ở trong Kinh có một cái chữ gọi là […] chủ trương sinh tử hay là kêu gọi luân hồi có nghĩa là có những học thuyết, những quan điểm như có một ông triết gia nào tôi quên rồi "dù sao thì tôi vẫn thấy yêu cái trần gian điên dại này". Còn Trịnh Công Sơn: "tôi là ai mà yêu quá cuộc đời này" là như vậy đó. Có nghĩa là dầu cho nó tang thương đến mức nào đi nữa thì họ thấy cái sự biến mất giữa cuộc đời này nó là một cái không thể chấp nhận được đó là nghĩa gốc nó mới dẫn đến bỏn xẻn, bỏn xẻn là sợ mình mất này kia, cái nghĩa sâu là sợ mình bị mất sự hiện hữu của danh sắc, còn nghĩa gần mình sợ mất đi cái sở hữu, cho nên cái hiểu sâu như vậy thì cái bỏn xẻn nó mới kinh hoàng, nó là đứa, con bỏn xẻn là đứa con của lòng đam mê sinh tử, đam mê sinh tử là sợ mất cái sự hiện hữu, sợ vắng mặt, sợ không tiếp tục có mặt trên đời này nữa rồi từ đó nó mới nảy ra cách thứ hai, cái xảy nó nảy cái ung mới ra cái thứ hai là sợ bị mất cái này, mất cái kia mà mình đang làm chủ, đang sở hữu. Còn cái ganh tỵ là không muốn người khác được cái này, được cái kia rồi "na ussesu" có nghĩa là tự tại, tức là đời sống này đó "na ussesu vadate muni, na samesu na omesu kappaṃ neti akappiyo" câu kệ này nó hay vô cùng tận, có nghĩa là vị "muni" đây là gì […] là động từ là […] là làm cho trở nên yên tĩnh, động từ […] nó dẫn đến "Muni" các bậc Tịnh Giả, Nam Mô Bổn Sư Thích ca Mâu Ni Phật, từ chữ "Sakya muni" có nghĩa là cái bậc Tịnh giả của dòng Thích Ca, còn Ngài Ananda là "Vedabbha muni" nghĩa là bậc Tịnh giả của Vedabbha, Vedabbha là quê hương của Ngài, quê hương của Ngài là xứ Vedabbha, Đức Phật của mình được gọi là Sakya Muni, còn Ngài Ananda gọi là Vedabbha Muni thì cái bậc Tịnh Giả là sao? Là cái người phải ly tham nè, rồi sao nữa, rồi là không có xan tham là không sợ mất cái gì vào tay người khác "na ussesu, na samesu na omesu" không có còn tiếp tục không có còn… rồi cái thứ tư mới quan trọng "kappaṃ neti akappiyo" không còn biến kế sở chấp, không còn cái sự biện biệt, không còn có phân biệt rằng là ở đây trước mặt mình có ai hơn, ai kém và ai thua, nó hay là hay chỗ đó" kappaṃ neti akappiyo" không còn biện biệt nữa, không có còn biện biệt, không còn biến kế sở chấp nữa, không còn vọng chấp cái chuyện mà không tiếp tục.., dịch gọn là bậc Tịnh giả ly ái xả kỷ "amaccharī" rồi cái gì nữa? không còn biện biệt cái gì? hơn thua giữa ta với người nữa, câu cuối cùng nè, tôi mừng quá, sáng nay tôi giảng xong bài kinh này, chữ […] dịch là tư hữu nha trong tiến Pali là […] dịch là tư hữu, không còn tư hữu nữa.

Cái chữ này, ở đây "Yassa loke sakaṃ natthi asatā ca na socati" với người nào ở đời này mà sống không có cái lòng sở hữu, lòng tư hữu "asatā ca na socati" sống với cái tâm rỗng rang, "asatā" là rỗng rang, ở đây có ai nghe cái từ rỗng rang không ta, từ cái chữ […] là dính, dính như keo gọi là […] từ đó ra chữ […] chúng sinh, rỗng rang, bây giờ dễ lắm, tôi muốn hỏi chữ rỗng rang nó cũng giống như chữ rảnh rang vậy đó, nó giống như vậy đó

nhưng chữ rảnh rang có nghĩa là không có bận rộn còn rỗng rang ở đây có nghĩa là nó không có gì bên trong hết nó là empty, vacant nó là rỗng rang, đúng, rảnh rang là không có làm gì, không có bận rộn (không có busy), còn cái rỗng rang đây có nghĩa là empty, quý vị dễ ẹc, quý vị bốc phone lên gọi phone cho mấy Thầy Bắc Tông, Thầy nào mà quý vị thấy thầy nào có… quý vị tin thầy nào có chữ nghĩa chút, bởi vì trong Kinh Bắc Tông mấy bản dịch tiếng Việt của Kinh Bắc Tông, chữ rỗng rang nó nhiều lắm, nhiều vô cùng, mà tôi tin trong room này Bắc Tông nhiều lắm, cứ bốc phone gọi cho sư phụ của mình đi, sư phụ là Tăng hay là Ni, cứ gọi hỏi con nghe chữ rỗng rang là cái gì? Tự nhiên người ta nói cho nghe ngay tức thì, tôi nhắc lại kinh điển Bắc Tông và quý Thầy Bắc Tông xài chữ này lia lịa, cũng giống như bên Nam Tông Việt Nam có cái chữ mà tôi nói kỳ cục lắm mà người ta hỏi, tôi khổ vô cùng đó là chữ dễ duôi, ở ngoài đời mình có chữ dễ ngươi mà tôi không biết từ đời kiếp nào mà nó lòi ra chữ dễ duôi cho nên bà con làm ơn tìm dùm tôi chữ đó nha, mà trong Phật giáo Nam tông mình, Phật giáo Nam Tông Việt Nam thì có chữ dễ duôi, chữ dễ duôi mà tôi nhắc lại là tôi không biết là từ đâu ra chữ này, tôi chỉ biết Việt Nam có chữ dễ ngươi, ý nghĩa tương đương, tôi nói ý nghĩa tương đương nha, dễ ngươi có nghĩa là mình coi thường đó, không có sao đâu, trong đây bây giờ tôi trở lại bài Kinh đó là cái chữ rỗng rang "asatā" là tại sao? "asatā ca na socati" thì trong đây nó nói thế này nè […] có nghĩa là không có gì hết, khi không có gì hết thì không có khổ, [...] rổng rang là vậy đó, không có tư hữu, không có sở hữu gì hết thì không có khổ […] và quý vị sẽ hỏi tôi chữ […] sẽ xuất hiện ở đâu? Có chứ, bây giờ quý vị làm ơn lấy dùm tôi chữ […], quý vị có biết chữ này không? trong tiếng mỹ có chữ này nè. Bởi vì trong Chế Định của A Tỳ Đàm Nam Tông có hai cái Danh Chế Định và nghĩa Chế Định, tôi không có dịch chữ Nghĩa mà tôi dịch là chữ Vật bởi vì chữ […] trong Pali có nhiều nghĩa lắm, […] có nghĩa là ý nghĩa mà nó cũng có nghĩa là sự vật, hay là đồ vật, chữ […] cũng có nghĩa là điểm kết thúc The end […] có nghĩa là The end […] có nghĩa là mặt trời lặn, […] trong cái Danh Chế Định nó gồm có hai: đó là […] là Danh Chế Định, […] là Vật Chế Định hay hơn nghĩa Chế định, Vật Chế Định là sao? Là thời gian nó cũng là một thứ Chế Định Xuân, Hạ, Thu, Đông, sớm, tối, trễ, muộn, vuông, tròn, dài, ngắn cũng là vật Chế Định, rồi ông A, Bà B cũng là Vật Chế Định, nói chung là hình thức Chế Định, thời gian Chế Định, không gian Chế Định, sự vật chế định, có ba thứ, tôi dịch là phương vị Chế Định, thời khắc Chế Định, hình thể hoặc vật thể Chế Định, còn cái Vật Chế Định ở đây […] Ngài Tịnh Sự dịch là Danh chơn Chế Định đấy, […] phi Danh Chơn Chế Định, Danh Chơn là sao? Danh Chơn Chế Định có nghĩa là cái từ ngữ gọi cho cái có thật trong Chân Đế, nếu mà ai chưa biết thì làm ơn ghi lại dùm chỗ này Danh Chơn Chế Định nghĩa là cái từ ngữ gọi cái có thật trong cái pháp Chân đế. Thí dụ như nói Tâm Thiện, Tâm Thiền, hay là sắc nam tính, sắc nữ tính là nói những cái từ ngữ, gọi cho những cái mà có thật trong ý nghĩa rốt ráo. Còn cái Phi Danh Chơn […] là tên gọi những thứ mà giả định trong chúng sanh phàm phu. Thí dụ như chiếc xe, con dao, cái tô, chiếc lá hay là sợi chỉ, cây kim những cái đó vốn không có thật ở trong cái thế giới Chơn Đế rốt ráo, Đệ nhất Tất Đàn thì không có, thì trường hợp đó gọi là Phi Danh Chơn Chế Định […] là cái không có thật […], thì cái người nào sống ở đời này không có ý niệm sở hữu và lòng dạ rỗng rang không sầu muộn thì sao? […] thì vị đó được xem là cái bậc Tịnh giả, bậc Tịnh lạc, cái chuyện mà không đi đến các pháp, trong đây tiếng Pali […] là không đi đến các pháp, ở đây ám chỉ cho cái chuyện là không có cái lòng mong muốn bất cứ thứ gì, cái chữ không đi đến các pháp có nghĩa là không có lòng mong muốn thứ gì thì cái người đó được gọi là cái bậc Tịnh giả. Rồi, xong, chúng ta đã học xong bài kinh Purābhedasuttaṃ Ngài Minh Châu dịch là trước

khi hủy hoại, nhưng rõ ràng chú giải người ta nói […] trước khi mà cái thân xác này nó bị tiêu mất, tan rã rõ ràng như vậy, cho nên cái Kinh này tôi dịch là bài kinh Tử Sàng, bài Kinh Giường chết hay bài Kinh Cận Tử hay là Kinh Tư Lương. Tư lương có nghĩa là những thứ mình phải đem đi theo trên đường đi, gọi là tư lương, người Việt bây giờ không có còn để ý chữ này nữa, chữ tư lương là đồ thức ăn mà mình đem theo trên đường đó, cái hành lý hành trang gọi là tư lương. Vậy thì chữ "Purābhedasuttaṃ" mình dịch là Kinh Cận Tử hay là Kinh Tử Sàng, Kinh Giường chết hay là Kinh Tư Lương nó hợp lý hơn và nghe nó không có kỳ bài Kinh "Trước khi hủy hoại" OK, đây là bài Kinh mà trong chú giải nói là dành cho cái người ngộ tánh và chúng ta cũng biết rồi, chúng ta cũng biết rằng là trong mấy cái cơ tánh hướng tâm lý thì cái đề mục niệm sự chết nó rất là hợp, đề mục Tứ Đại rồi đề mục Niệm Chết thích hợp cho người nhiều trí, cái người trí nhiều họ hợp với đề mục này: đề mục bốn đại, rồi đề mục niệm chết có nghĩa là cái rốt ráo nhất của người trí là niệm chết thì nhiều lắm, có nhiều đề mục. Rồi, bây giờ là xong buổi giảng sáng nay. Cảm ơn các vị, xin hẹn lại ngày mai. Xin đảnh lễ Chư Công Đức.

Ghi chú: […] là những câu, chữ Pali